CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 10/GIG/2026

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY CỔ PHẦN GLOBAL INGREDIENT GROUP

Địa chỉ: Tầng 1 và Tầng 2, B1.02, B1.20 và B1.15 Tòa nhà Sunrise Cityview, số 33 Nguyễn Hữu Thọ, Phường Tân Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Điện thoại: 1800 6922 hoặc (028) 38035555

Email: glofood@glofood.vn

Mã số doanh nghiệp: 0315715918

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: Không áp dụng

II. Thông tin về sản phẩm

1. **Tên sản phẩm:** Pistachio Sauce (Sốt Hạt Dẻ Cười).
2. **Thành phần:** Đường, dầu hướng dương, nhân hạt dẻ cười (20 %), bột sữa nguyên kem, chất nhũ hóa (322(i)), muối, chất tạo màu tổng hợp (102, 133), hương liệu tổng hợp.
3. **Thời hạn sử dụng sản phẩm:** 24 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng xem trên bao bì.
4. **Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:**

- Chất liệu bao bì: sản phẩm được đóng gói trong chai nhựa HDPE hoặc trong hũ HDPE, bên ngoài là thùng carton, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.
- Quy cách đóng gói: Khối lượng tịnh: 1 kg/chai, 12 kg (12 chai x 1 kg).

5. **Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:**

Nhà sản xuất: Hangzhou Qingeng Food Technology Co., Ltd.

Địa chỉ: No.146-1 Qijia Bridge, Hengtan Village, Jincheng Street, Lin'an District, Hangzhou City, Zhejiang Province, P.R.China

Xuất xứ: Trung Quốc

III. Mẫu nhãn sản phẩm (*đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến*)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.

– Tiêu chuẩn nhà sản xuất

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 09 năm 2026

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)

M.S.D.N: 0315715918 C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN GLOBAL INGREDIENT GROUP P.TÂN HƯNG - T.P HỒ CHÍ MINH

HUỲNH THỊ THIÊN NGA

BẢNG THÔNG TIN CHI TIẾT SẢN PHẨM

CÔNG TY CỔ PHẦN GLOBAL INGREDIENT GROUP	Sản phẩm Pistachio Sauce (Sốt Hạt Dẻ Cười)	SỐ TCB: 10/GIG/2026

1. Các chỉ tiêu an toàn thực phẩm :

1.1. Chỉ tiêu kim loại nặng

Thứ tự	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giới hạn
1	Chì (Pb)	mg/kg	≤ 0,9
2	Arsen (As)	mg/kg	≤ 0,1

1.2. Chỉ tiêu vi sinh vật

Thứ tự	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giới hạn
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	$\leq 10^5$
2	Tổng số nấm men và nấm mốc	CFU/g	$\leq 10^3$
3	Coliforms	CFU/g	≤ 100
4	*Salmonella*	/25g	Không phát hiện
5	*Staphylococcus aureus*	CFU/g	≤ 1000

1.3. Chỉ tiêu hóa lý

Thứ tự	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giới hạn
1	Chỉ số acid	KOH/(mg/g)	≤ 5
2	Chỉ số Peroxide	meq/kg	≤ 312,5
3	Độ ẩm	g/100g	≤ 3

1.4. Độc tố vi nấm

Thứ tự	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giới hạn
1	Aflatoxin B1	µg/kg	≤ 8
2	Aflatoxin tổng số	µg/kg	≤ 10

2. Thành phần: Đường, dầu hướng dương, nhân hạt dẻ cười (20 %), bột sữa nguyên kem, chất nhũ hóa (322(i)), muối, chất tạo màu tổng hợp (102, 133), hương liệu tổng hợp.

3. Thời hạn sử dụng: 24 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng xem trên bao bì.

4. **Hướng dẫn sử dụng và bảo quản:**
   - Pistachio Sauce (Sốt Hạt Dẻ Cười) dùng để làm bánh, đồ uống hoặc dùng trực tiếp.
   - Bảo quản ở nơi khô ráo, mát mẻ.
   - Lưu ý: Dầu bị tách lớp trong bơ là hiện tượng bình thường và không ảnh hưởng đến việc sử dụng, hãy khuấy đều trước khi ăn để ngon hơn. Trẻ em dưới 12 tuổi nên sử dụng dưới sự giám sát của người lớn.
5. **Thông tin cảnh báo:** Sản phẩm có chứa hạt, đậu nành, sữa (bao gồm lactose) và các sản phẩm từ chúng.
6. **Chất liệu bao bì và quy cách bao gói:**
   - Chất liệu bao bì: sản phẩm được đóng gói trong chai nhựa HDPE hoặc trong hũ HDPE, bên ngoài là thùng carton, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.
   - Quy cách đóng gói: Khối lượng tịnh: 1 kg/chai, 12 kg (12 chai x 1 kg).
7. **Xuất xứ, cá nhân, tổ chức chịu trách nhiệm công bố chất lượng, nhập khẩu và phân phối:**

   Xuất xứ:
   - Nhà sản xuất: Hangzhou Qingeng Food Technology Co., Ltd.
   - Địa chỉ: No.146-1 Qijia Bridge, Hengtan Village, Jincheng Street, Lin'an District, Hangzhou City, Zhejiang Province, P.R.China
   - Nước sản xuất: Trung Quốc

   Cá nhân, tổ chức chịu trách nhiệm công bố, nhập khẩu và phân phối:
   - CÔNG TY CỔ PHẦN GLOBAL INGREDIENT GROUP
   - Địa chỉ: Tầng 1 và Tầng 2, B1.02, B1.20 và B1.15 Tòa nhà Sunrise Cityview, số 33 Nguyễn Hữu Thọ, Phường Tân Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
   - Điện thoại: 1800 6922 hoặc (028) 38035555

Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 09 năm 2026

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)

CÔNG TY CỔ PHẦN GLOBAL INGREDIENT GROUP

HUỲNH THỊ THIÊN NGA

NHÃN PHỤ SẢN PHẨM DỰ KIẾN

TÊN HÀNG HÓA: Pistachio Sauce (Sốt Hạt Dẻ Cười).

THÀNH PHẦN: Đường, dầu hướng dương, nhân hạt dẻ cười (20 %), bột sữa nguyên kem, chất nhũ hóa (322(i)), muối, chất tạo màu tổng hợp (102, 133), hương liệu tổng hợp.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG VÀ BẢO QUẢN

- Pistachio Sauce (Sốt Hạt Dẻ Cười) dùng để làm bánh, đồ uống hoặc dùng trực tiếp.
- Bảo quản ở nơi khô ráo, mát mẻ.
- Lưu ý: Dầu bị tách lớp trong bơ là hiện tượng bình thường và không ảnh hưởng đến việc sử dụng; hãy khuấy đều trước khi ăn để ngon hơn. Trẻ em dưới 12 tuổi nên sử dụng dưới sự giám sát của người lớn.

THÔNG TIN CẢNH BÁO: Sản phẩm có chứa hạt, đậu nành, sữa (bao gồm lactose) và các sản phẩm từ chúng.

BẢNG THÔNG TIN DINH DƯỠNG

Giá trị dinh dưỡng cho 100g (Nutrition facts per 100g)	
Năng lượng (Energy)	607 kcal
Chất béo (Fat)	45,4 g
Carbohydrat (Carbohydrate)	41,5 g
Chất đạm (Protein)	5,6 g
Natri (Sodium)	197 mg

KHỐI LƯỢNG TỊNH: 1 kg/chai, 12 kg (12 chai x 1 kg).

NGÀY SẢN XUẤT: Xem "Prod Date" trên bao bì.

SỬ DỤNG TỐT NHẤT TRƯỚC: Xem "Best Before" trên bao bì.

HẠN SỬ DỤNG: 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

XUẤT XỨ, THƯƠNG NHÂN CHỊU TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ, NHẬP KHẨU VÀ PHÂN PHỐI:

Xuất xứ:

- Nhà sản xuất: Hangzhou Qingeng Food Technology Co., Ltd.
- Địa chỉ: No.146-1 Qijia Bridge, Hengtan Village, Jincheng Street, Lin'an District, Hangzhou City, Zhejiang Province, P.R.China
- Nước sản xuất: Trung Quốc

Tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm công bố chất lượng, nhập khẩu và phân phối:

CÔNG TY CỔ PHẦN GLOBAL INGREDIENT GROUP

Tầng 1 và Tầng 2, B1.02, B1.20 và B1.15 Tòa nhà Sunrise Cityview, số 33 Nguyễn Hữu Thọ, Phường Tân Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Điện thoại: 1800 6922 hoặc (028) 3803555

BẢN DỊCH
TRANSLATION

NHÃN SẢN PHẨM DỰ KIẾN

Tên sản phẩm: Sốt hạt dẻ cười
Mã sản phẩm:
Loại sản phẩm: Dạng bán rắn
Nguyên liệu: Đường, dầu hướng dương, nhân hạt dẻ cười, bột sữa nguyên kem, chất nhũ hóa/chất chống oxy hóa (INS 322(i)), muối, chất tạo màu (INS 102, INS 133), hương liệu.
Ngày sản xuất: Xem trên nhãn Hạn sử dụng: 24 tháng
Sử dụng tốt nhất: Xem trên nhãn Điều kiện bảo quản: Bảo quản ở nơi khô ráo, thoáng mát và đậy kín
Phương thức tiêu thụ: Làm bánh, pha chế đồ uống hoặc dùng trực tiếp. Mã tiêu chuẩn sản phẩm:
Giấy phép sản xuất thực phẩm: Nguồn gốc: HangZhou, Trung Quốc Nhà sản xuất: Hangzhou Qingeng Food Technology Co.,Ltd Địa chỉ: No.146-1, Qijia Bridge, Hengtan Village, Jincheng Street, Lin'an District Hangzhou City, Zhejiang Province, China Đường dây nóng dịch vụ khách hàng:
Dị ứng: Các loại hạt và sản phẩm từ hạt, sữa và các sản phẩm từ sữa (bao gồm lactose), đậu nành và các sản phẩm từ đậu nành.

nutoast
Craft

Sốt hạt dẻ cười
Khối lượng tịnh:

Đề xuất khẩu phần: 1.Hiện tượng tách dầu trong bơ hạt là bình thường và không ảnh hưởng đến chất lượng món ăn, nên khuấy đều trước khi ăn để có hương vị ngon hơn. 2. Trẻ em dưới 12 tuổi nên dùng dưới sự giám sát của người lớn

BẢNG THÔNG TIN DINH DƯỠNG

Thành phần	Trên 100g	NRV%
Năng lượng	607kcal	30%
Protein	5.6 g	9%
Chất béo	45.4 g	76%
- Chất béo bão hòa	7.8g	39%
- Chất béo chuyển hóa	0.0g	
Carbohydrate	43.8g	15%
-Đường tổng	43.1g	
- Chất xơ	2.3g	9%
Sodium	197mg	10%

Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 08 năm 2026
GIÁM ĐỐC
(Đã ký tên và đóng dấu)
Công ty Cổ phần Global Ingredient Group
HỒ TẤN CƯỜNG

Tôi, Đặng Thị Hiền Mai, Căn cước số: 011300000005 do Bộ Công An cấp ngày 19/05/2025; Cam đoan đã dịch chính xác nội dung của giấy tờ/văn bản này từ **tiếng Anh sang tiếng Việt.**

Ngày 17 tháng 08 năm 2026

Người dịch ký và ghi rõ họ tên

Đặng Thị Hiền Mai

Ngày 17 tháng 08 năm 2026 (Bằng chữ: Ngày mười bảy, tháng tám, năm hai nghìn không trăm hai mươi sáu)

Tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Huệ, địa chỉ tại số 165 Giảng Võ, phường Ô Chợ Dừa, thành phố Hà Nội.

Tôi, CÔNG CHỨNG VIÊN Nguyễn Đức Tuấn là Công chứng viên, Văn phòng Công chứng Nguyễn Huệ, thành phố Hà Nội.

CHỨNG THỰC

- Bà Đặng Thị Hiền Mai là người đã ký vào từng trang bản dịch này. Người thực hiện chứng thực đã đối chiếu chữ ký của người dịch trên bản dịch và nhận thấy phù hợp với chữ ký mẫu của cộng tác viên dịch thuật đã đăng ký tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Huệ, thành phố Hà Nội.

Văn bản chứng thực này được lập thành 4 bản gốc (mỗi bản gốc gồm 2 tờ, 6 trang), lưu 01 (một) bản gốc tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Huệ, thành phố Hà Nội.

Số chứng thực: 120219 **Quyển số: 01/2026 - SCT/CKND**

Người thực hiện chứng thực

Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu

CÔNG CHỨNG VIÊN

S.Đ.K.H.Đ: 89 - C.T.H.C.D - VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG NGUYỄN HUỆ - P.Ô CHỢ DỪA - T.P HÀ NỘI

CÔNG CHỨNG VIÊN
Nguyễn Đức Tuấn

NHÃN SẢN PHẨM DỰ KIẾN

Product Name: Pistachio Sauce
Product Code:
Product Category: Semi-solid(Paste)
Ingredients: granulated sugar, sunflowerseed oil, pistachio kernels, whole milk powder, emulsifier/antioxidant (INS 322(i)), edible salt, colorant (INS 102, INS 133), edible flavors and fragrances.
Date of Production: See the label printing Shelf Life: 24 months
Best before: See the label printing Storage Conditions: Please store it in a cool and dry place and keep sealed.Consumption Method: Used for baking, beverage, or direct consumption.
Product Standard Code: Food Production License Number: Origin: Hangzhou, China Manufacturer: Hangzhou Qingeng Food Technology Co.,Ltd
Address: No.146-1, Qijia Bridge, Hengtan Village, Jincheng Street, Lin'an District Hangzhou City, Zhejiang Province, China Customer Service Hotline:
Allergens: Nuts and nut products, milk and dairy products (including lactose), soybeans and their products.

nutoast
Craft

Pistachio Sauce
Net weight:

Serving Suggestions: 1.Oil separation in nut butter is a normal phenomenon and does not affect consumption, stir well before eating for better taste.
2. Children under 12 should consume under adult supervision.

NUTRITION FACTS TABLE

Items	Per 100g	NRV%
Energy	607kcal	30%
Protein	5.6 g	9%
Fat	45.4 g	76%
-Saturated Fat	7.8g	39%
-Transfatty acids	0.0g	
Carbohydrate	43.8g	15%
-Total Sugar	43.1g	
-Dietary fiber	2.3g	9%
Sodium	197mg	10%

Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 08 năm 2026

GIÁM ĐỐC

(Ký tên và đóng dấu)

M.S.D.N: 0315715918 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN GLOBAL INGREDIENT GROUP
P.TÂN HƯNG - TP. HỒ CHÍ MINH

HỒ TẤN CƯỜNG

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ HOÀN VŨ
TRUNG TÂM PHÂN TÍCH CÔNG NGHỆ CAO
HOAN VU SCIENTIFIC TECHNOLOGIES JOINT STOCK COMPANY
HIGH - TECH ANALYTICAL CENTER
www.hoanvustc.com.vn

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM
ANALYTICAL RESULTS

VILAS 357

BN: 260113016

Tên khách hàng : **CÔNG TY CỔ PHẦN GLOBAL INGREDIENT GROUP**
Client name : **GLOBAL INGREDIENT GROUP CORPORATION**
Địa chỉ : B1.02 và B1.20 Tòa nhà Sunrise Cityview, số 33 Nguyễn Hữu Thọ, Phường Tân Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Address : B1.02 and B1.20, Sunrise Cityview Building, No. 33 Nguyen Huu Tho, Tan Hung Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam

Mã số mẫu / Sample ID : 260113016
Tên mẫu / Name of Sample : **Pistachio Sauce (Sốt Hạt Dẻ Cười)**
Nhà sản xuất (Manufacturer): Hangzhou Qingeng Food Technology Co., Ltd.
Xuất xứ (Origin): Trung Quốc
Mô tả mẫu / Sample description : Mẫu đựng trong hũ nhựa/ Sample in plastic jar
Nền mẫu / Matrix : Thực phẩm/ Food
Ngày nhận mẫu / Date of sample received : 13 / 01 / 2026
Thời gian phân tích/Time of analysis : 13 / 01 / 2026 - 20 / 01 / 2026
Ngày trả kết quả / Date of result delivered : 20 / 01 / 2026

Chỉ tiêu phân tích Parameter	Kết quả Result	Đơn vị Unit	LOD	Phương pháp Method
Acid Value (Trị số acid)	2.03	mgKOH/g béo		TK. TCVN 6127:2010
Chỉ số Peroxide (Peroxide value)	1.07	meq/kg béo		HD.TN.330:2019 (*)
Độ ẩm (Moisture content) (103°C)	1.57	g/100g		HD.TN.047:2017 (*)

Ghi chú / Note:
KPH / N.D: Không phát hiện / Not Detected; LOD: Giới hạn phát hiện / Limit of Detection.
(*) Phương pháp được Vilas (ISO/IEC 17025:2017) công nhận / The method is accredited by Bureau of Accreditation (VILAS) (ISO/IEC 17025:2017)

Phụ trách phòng thí nghiệm
Officer in charge of laboratory

M.S. Trinh Thi Minh Nguyet

Giám đốc
Director

M.S.D.N: 0304932124 - C.T.C.P. CÔNG TY CỔ PHẦN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ HOÀN VŨ

MBA. Nguyen Thi Kieu Hanh

- Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu thử như trên/ The result only valid for the sample encoded as above.
- Không được trích sao một phần kết quả phân tích nếu như không được sự đồng ý bằng văn bản của Công ty/ The result shall not be reproduced except in full, without the written approval of the director.

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ HOÀN VŨ
TRUNG TÂM PHÂN TÍCH CÔNG NGHỆ CAO
HOAN VU SCIENTIFIC TECHNOLOGIES JOINT STOCK COMPANY
HIGH - TECH ANALYTICAL CENTER
www.hoanvustc.com.vn

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM
ANALYTICAL RESULTS

VILAS 357

BN: 260113016

Tên khách hàng : **CÔNG TY CỔ PHẦN GLOBAL INGREDIENT GROUP**
Client name : **GLOBAL INGREDIENT GROUP CORPORATION**
Địa chỉ : B1.02 và B1.20 Tòa nhà Sunrise Cityview, số 33 Nguyễn Hữu Thọ, Phường Tân Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Address : B1.02 and B1.20, Sunrise Cityview Building, No. 33 Nguyen Huu Tho, Tan Hung Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam

Mã số mẫu / Sample ID : 260113016
Tên mẫu / Name of Sample : **Pistachio Sauce (Sốt Hạt Dẻ Cười)**
Nhà sản xuất (Manufacturer): Hangzhou Qingeng Food Technology Co., Ltd.
Xuất xứ (Origin): Trung Quốc
Mô tả mẫu / Sample description : Mẫu đựng trong hũ nhựa/ Sample in plastic jar
Nền mẫu / Matrix : Thực phẩm/ Food
Ngày nhận mẫu / Date of sample received : 13 / 01 / 2026
Thời gian phân tích/Time of analysis : 13 / 01 / 2026 - 20 / 01 / 2026
Ngày trả kết quả / Date of result delivered : 20 / 01 / 2026

Chỉ tiêu phân tích Parameter	Kết quả Result	Đơn vị Unit	LOD	Phương pháp Method
Aflatoxin B1	0.99	µg/kg	0.15	HD.TN.007: 2021 (Ref. AOAC 2005.08 (LC/MS/MS)) (*)
Aflatoxin tổng số (B1,B2,G1,G2)	0.99	µg/kg	0.15 mỗi chất	HD.TN.007: 2021 (Ref. AOAC 2005.08 (LC/MS/MS)) (*)

Ghi chú / Note:
KPH / N.D: Không phát hiện / Not Detected; LOD: Giới hạn phát hiện / Limit of Detection.
(*) Phương pháp được Vilas (ISO/IEC 17025:2017) công nhận / The method is accredited by Bureau of Accreditation (VILAS) (ISO/IEC 17025:2017)

Phụ trách phòng thí nghiệm
Officer in charge of laboratory

M.S. Trinh Thi Minh Nguyet

Giám đốc
Director

M.S.D.N: 0304932124 - C.T.C.P. CÔNG TY CỔ PHẦN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ HOÀN VŨ - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

M.B.A. Nguyen Thi Kieu Hanh

- Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu thử như trên/ The result only valid for the sample encoded as above.
- Không được trích sao một phần kết quả phân tích nếu như không được sự đồng ý bằng văn bản của Công ty/ The result shall not be reproduced except in full, without the written approval of the director.

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ HOÀN VŨ
TRUNG TÂM PHÂN TÍCH CÔNG NGHỆ CAO
HOAN VU SCIENTIFIC TECHNOLOGIES JOINT STOCK COMPANY
HIGH - TECH ANALYTICAL CENTER
www.hoanvustc.com.vn

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM
ANALYTICAL RESULTS

VILAS 357

BN: 260113016

Tên khách hàng : **CÔNG TY CỔ PHẦN GLOBAL INGREDIENT GROUP**
Client name : **GLOBAL INGREDIENT GROUP CORPORATION**
Địa chỉ : B1.02 và B1.20 Tòa nhà Sunrise Cityview, số 33 Nguyễn Hữu Thọ, Phường Tân Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Address : B1.02 and B1.20, Sunrise Cityview Building, No. 33 Nguyen Huu Tho, Tan Hung Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam

Mã số mẫu / Sample ID : 260113016
Tên mẫu / Name of Sample : **Pistachio Sauce (Sốt Hạt Dẻ Cười)**
Nhà sản xuất (Manufacturer): Hangzhou Qingeng Food Technology Co., Ltd.
Xuất xứ (Origin): Trung Quốc
Mô tả mẫu / Sample description : Mẫu đựng trong hũ nhựa/ Sample in plastic jar
Nền mẫu / Matrix : Thực phẩm/ Food
Ngày nhận mẫu / Date of sample received : 13 / 01 / 2026
Thời gian phân tích/Time of analysis : 13 / 01 / 2026 - 20 / 01 / 2026
Ngày trả kết quả / Date of result delivered : 20 / 01 / 2026

Chỉ tiêu phân tích Parameter	Kết quả Result	Đơn vị Unit	LOD	Phương pháp Method
As (Arsenic vô cơ) (Inorganic Arsenic)	KPH/ N.D	mg/kg	0.1	HD.TN.303:2019 (*)
Pb (Chì) (Lead)	<0.05	mg/kg	0.015	HD.TN.062: 2025 (Ref. AOAC 2015.01)(ICP/MS) (*)

Ghi chú / Note:
KPH / N.D: Không phát hiện / Not Detected; LOD: Giới hạn phát hiện / Limit of Detection.
(*) Phương pháp được Vilas (ISO/IEC 17025:2017) công nhận / The method is accredited by Bureau of Accreditation (VILAS) (ISO/IEC 17025:2017)

Phụ trách phòng thí nghiệm
Officer in charge of laboratory

M.S. Trinh Thi Minh Nguyet

Giám đốc
Director



MBA. Nguyen Thi Kieu Hanh

- Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu thử như trên/ The result only valid for the sample encoded as above.
- Không được trích sao một phần kết quả phân tích nếu như không được sự đồng ý bằng văn bản của Công ty/ The result shall not be reproduced except in full, without the written approval of the director.

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ HOÀN VŨ
TRUNG TÂM PHÂN TÍCH CÔNG NGHỆ CAO
HOAN VU SCIENTIFIC TECHNOLOGIES JOINT STOCK COMPANY
HIGH - TECH ANALYTICAL CENTER
www.hoanvustc.com.vn

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM
ANALYTICAL RESULTS

VILAS 357

BN: 260224047

Tên khách hàng : **CÔNG TY CỔ PHẦN GLOBAL INGREDIENT GROUP**
Client name : **GLOBAL INGREDIENT GROUP CORPORATION**
Địa chỉ : B1.02 và B1.20 Tòa nhà Sunrise Cityview, số 33 Nguyễn Hữu Thọ, Phường Tân Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh
Address : B1.02 and B1.20, Sunrise Cityview Building, No. 33 Nguyen Huu Tho, Tan Hung Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam

Mã số mẫu / Sample ID : 260224047
Tên mẫu/ Name of Sample : **Pistachio Sauce (Sốt Hạt Dẻ Cười)**
Nhà sản xuất: Hangzhou Qingeng Food Technology Co., Ltd.
Xuất xứ: Trung Quốc
Mô tả mẫu/ Sample description : Mẫu đựng trong chai nhựa/ Sample in plastic bottle
Nền mẫu / Matrix : Thực phẩm / Food
Ngày nhận mẫu/ Date of sample received : 24 / 02 / 2026
Thời gian phân tích/ Time of analysis : 24 / 02 / 2026 - 03 / 03 / 2026
Ngày trả kết quả / Date of result delivered : 03 / 03 / 2026

Chỉ tiêu phân tích Parameter (s)	Kết quả Result	Đơn vị Unit	LOD	Phương pháp Method
Coliforms	<10	CFU/g		TCVN 6848:2007 (ISO 4832:2007) (*)
Salmonella spp.	Không phát hiện	/25g		ISO 6579-1:2017/Amd.1:2020 (*)
Staphylococcus aureus	<10	CFU/g		AOAC 975.55 (*)
Tổng số nấm men-nấm mốc (Yeast and Molds)	<10	CFU/g		TCVN 8275-2:2010 (ISO 21527-2 : 2008)(*)
Tổng số vi sinh vật hiếu khí (Total plate counts)	$4.0x10^1$	CFU/g		ISO 4833-1:2013/Amd.1:2022 (*)

Ghi chú / Note:
KPH / N.D: Không phát hiện / Not - Detected; LOD: Giới hạn phát hiện / Limit of Detection.
(*) Phương pháp được Vilas (ISO/IEC 17025:2017) công nhận / The method is accredited by Bureau of Accreditation (VILAS) (ISO/IEC 17025:2017)
Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 10 CFU/g (<10 CFU/g) khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa
According to the test method, the result is expressed as less than 10 CFU/g (<10 CFU/g) when the dish contains no colony

Phụ trách phòng thí nghiệm
Officer in charge of laboratory

M.S. Trinh Thi Minh Nguyet

Giám đốc
Director

M.S.D.N: 0304932124 - C.T.C.P * CÔNG TY CỔ PHẦN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ HOÀN VŨ * THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

MBA. Nguyen Thi Kieu Hanh

- Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu thử như trên/ The result only valid for the sample encoded as above.
- Không được trích sao một phần kết quả phân tích nếu như không được sự đồng ý bằng văn bản của Công ty/ The result shall not be reproduced except in full, without the written approval of the director.

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ HOÀN VŨ
TRUNG TÂM PHÂN TÍCH CÔNG NGHỆ CAO
HOAN VU SCIENTIFIC TECHNOLOGIES JOINT STOCK COMPANY
HIGH - TECH ANALYTICAL CENTER
www.hoanvustc.com.vn

Mã số mẫu / Sample ID: 260910040
BN: 260910040
Trang / Page: 1 / 1

ANALYTICAL RESULTS

M.S.D.N: 0304932124-C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ HOÀN VŨ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Tên mẫu / Sample name: Pistachio Sauce (Sốt Hạt Dẻ Cười)
Nhà sản xuất: Hangzhou Qingeng Food Technology Co., Ltd.
Xuất xứ: Trung Quốc

THÔNG TIN DINH DƯỠNG (NUTRITION FACTS)

Thành phần dinh dưỡng	Trên 100g		% giá trị dinh dưỡng tham chiếu (NRV)
Năng lượng (Energy)	620	Kcal	31.0
Chất béo (Total fat)	47.6	g	85.0
Carbohydrat (Carbohydrate)	41.6	g	12.8
Đường tổng số (Total Sugars)	42.8	g	-
Chất đạm (Protein)	6.11	g	12.2
Natri (Sodium)	197	mg	9.9

% giá trị dinh dưỡng tham chiếu (Nutrient Reference Values-NRV) là tỷ lệ đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng hàng ngày (với khẩu phần 2000 Kcal) của mỗi thành phần dinh dưỡng

Bảng dinh dưỡng chỉ có giá trị tham khảo đối với mẫu thử trên
The nutrition facts are provided only as a reference for the sample encoded above

- Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu thử như trên/ The result only valid for the sample encoded as above.
- Không được trích sao một phần kết quả phân tích nếu như không được sự đồng ý bằng văn bản của Công ty/ The result shall not be reproduced except in full, without the written approval of the director.

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ HOÀN VŨ
TRUNG TÂM PHÂN TÍCH CÔNG NGHỆ CAO
HOAN VU SCIENTIFIC TECHNOLOGIES JOINT STOCK COMPANY
HIGH - TECH ANALYTICAL CENTER
www.hoanvustc.com.vn

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM
ANALYTICAL RESULTS

VILAS 357

BN: 260910040

Tên khách hàng : **CÔNG TY CỔ PHẦN GLOBAL INGREDIENT GROUP**
Client name : **GLOBAL INGREDIENT GROUP CORPORATION**
Địa chỉ : Tầng 1 và Tầng 2, B1.02, B1.20 và B1.15 Tòa nhà Sunrise Cityview, số 33 Nguyễn Hữu Thọ, Phường Tân Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Address : Floors 1 and 2, B1.02, B1.20 and B1.15 Sunrise Cityview Building, No. 33 Nguyen Huu Tho,Tan Hung Ward, Ho Chi Minh City, Viet Nam

Mã số mẫu / Sample ID : 260910040
Tên mẫu/ Name of Sample : **Pistachio Sauce (Sốt Hạt Dẻ Cười)**
Nhà sản xuất: Hangzhou Qingeng Food Technology Co., Ltd.
Xuất xứ: Trung Quốc
Mô tả mẫu/ Sample description : Mẫu đựng trong hũ nhựa/ Sample in plastic jar
Nền mẫu / Matrix : Thực phẩm / Food
Ngày nhận mẫu/ Date of sample received : 10 / 09 / 2026
Thời gian phân tích/ Time of analysis : 10 / 09 / 2026 - 14 / 09 / 2026
Ngày trả kết quả / Date of result delivered : 14 / 09 / 2026

Chỉ tiêu phân tích Parameter (s)	Kết quả Result	Đơn vị Unit	LOD	Phương pháp Method
Carbohydrate (Không bao gồm Xơ)	41.6	g/100g		Calculated Value (FAO,Food&Nutrition P. 77,2003)
Chất béo (Total Fat)	47.6	g/100g		HD.TN.023: 2017 (Ref. AOAC 996.06) (*)
Chất đạm (Protein) (N*6.25)	6.11	g/100g		HD.TN.038:2021 (Ref. AOAC 928.08) (*)
Na (Natri) (Sodium)	197	mg/100g		HD.TN.226:2017 (Ref. AOAC 999.11 & AOAC 993.14) (*)
Năng lượng (Energy)	620	Kcal/100g		Calculated Value (FAO,Food&Nutrition P. 77,2003) - TT30
Sugars Total (Glucose, Fructose, Sucrose, Maltose, Lactose)	42.8	g/100g		HD.TN.384 (Ref.DIN 10758) (HPLC-ELSD)

Ghi chú / Note:
KPH / N.D: Không phát hiện / Not - Detected; LOD: Giới hạn phát hiện / Limit of Detection.
(*) Phương pháp được Vilas (ISO/IEC 17025:2017) công nhận / The method is accredited by Bureau of Accreditation (VILAS) (ISO/IEC 17025:2017)

Phụ trách phòng thí nghiệm
Officer in charge of laboratory

M.S. Trinh Thi Minh Nguyet

Giám đốc
Director

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ HOÀN VŨ

MBA. Nguyen Thi Kieu Hanh

- Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu thử như trên/ The result only valid for the sample encoded as above.
- Không được trích sao một phần kết quả phân tích nếu như không được sự đồng ý bằng văn bản của Công ty/ The result shall not be reproduced except in full, without the written approval of the director.